

Hà nội, ngày 31 tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO NĂM 2013

I. Thông tin chung

I.1. Thông tin khái quát

- | | |
|---|--|
| - Tên giao dịch | : Công ty Cổ phần Hacisco |
| - Tên tiếng anh | : Hacisco Joint Stock Company |
| - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số | : 0101116096 |
| - Vốn điều lệ | : 80.000.000.000 đồng |
| - Vốn đầu tư của chủ sở hữu: | |
| - Địa chỉ | : 51 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội |
| - Số điện thoại | : 04.38585684 |
| - Số fax | : 04.30585563 |
| - Website | : www.has.vn |
| - Mã cổ phiếu | : HAS |
| - Lôgô: | |



I.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Hacisco tiền thân là một đội xây dựng của Bưu điện Hà Nội với tên gọi là Đội công trình, được giao nhiệm vụ lắp đặt cáp viễn thông, sửa chữa và vận hành máy móc thông tin trực thuộc Bưu điện Hà Nội.

Năm 1979, Đội công trình được đổi tên thành Công ty Xây dựng Bưu điện Hà Nội và được tổ chức thành 3 đội chuyên trách bao gồm đội cáp, đội dây máy và đội xây dựng. Sau khi được đổi tên, Công ty bắt đầu thực hiện thêm chức năng xây dựng và từng bước phát triển chuyên môn trong lĩnh vực xây lắp Bưu chính viễn thông.

Ngày 18/12/1996, Công ty Xây lắp Bưu điện Hà Nội được chính thức thành lập theo Quyết định số 4351/QĐ-TCCB của Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho Công ty Xây dựng Bưu điện Hà Nội. Bắt đầu từ thời điểm này, Công ty trở thành một trong 15 thành viên chính thức của Bưu Điện Hà Nội, hạch toán kinh tế phụ thuộc. Đây là một bước ngoặt quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty, phù hợp với sự phát triển của ngành Bưu chính viễn thông Việt Nam và tạo điều kiện cho Công ty tham gia đấu thầu các công trình xây lắp bưu chính viễn thông lớn.

Năm 2000, Công ty Xây lắp Bưu điện Hà Nội đã được cổ phần hóa và chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội (Hacisco) kể từ ngày 01/07/2000 theo Quyết định số 950/QĐ-TCBD ngày 13/10/2000 của Tổng cục Bưu điện.

Hacisco là Công ty đầu tiên thuộc khối xây lắp của Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt

Nam được cổ phần hóa. Ngày 28/11/2002, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp giấy phép phát hành chứng khoán ra công chúng (Giấy phép số 23/GPPH) cho Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội (Hacisco) với mã giao dịch HAS. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam hiện là đại diện vốn tại Hacisco với 27,63% cổ phần.

Là một trong những đơn vị thi công xây lắp có quy mô hoạt động lớn trong ngành bưu chính viễn thông, Hacisco đã giành được tín nhiệm của các đơn vị trong và ngoài ngành, đặc biệt là từ sau khi chuyển đổi sở hữu. Từ phạm vi hoạt động và phạm vi khách hàng chủ yếu tại khu vực Hà Nội, Hacisco đã vươn ra cung cấp dịch vụ cho các đơn vị tại các tỉnh, thành phố của cả nước. Nhiều công trình được các Chủ đầu tư đánh giá rất cao nhờ vào chất lượng, thời gian thi công và phương thức phục vụ khách hàng.

Ngày 10/5/2011, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010, Công ty đã thông qua Nghị quyết ĐHCĐ để chính thức đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Hacisco. Ngày 01/09/2011 Chủ tịch HĐQT Công ty đã ký Quyết định số 209/QĐ-HAS đổi tên Công ty Cổ phần xây lắp Bưu điện Hà Nội thành Công ty Cổ phần HACISCO. Việc đổi tên này giúp Công ty không bị bó hẹp ngành nghề chính là xây lắp bưu chính viễn thông nhưng vẫn giữ được truyền thống và những giá trị lịch sử của Công ty.

Hiện nay HACISCO đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2008, điều này thể hiện tính chuyên nghiệp ngày càng tăng của Công ty cổ phần HACISCO.

I.3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- Mô hình quản trị: Công ty Cổ phần HACISCO được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần.

Sau Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị là cơ quan cao nhất của Công ty, Tiếp theo là Ban Tổng Giám đốc. Ban kiểm soát có chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị. Ban Tổng giám đốc trực tiếp điều hành hoạt động của Công ty bao gồm Các phòng, ban chức năng, Các Xí nghiệp, Chủ nhiệm công trình.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

- + Ban Giám đốc điều hành
- + Phòng Tổ chức Hành chính
- + Phòng Kế hoạch kỹ thuật
- + Phòng Tài chính Kế toán
- + Xí nghiệp Xây lắp bưu chính viễn thông Phía Nam
- + Xí nghiệp xây lắp bưu chính Viễn thông số 1
- + Xí nghiệp xây lắp bưu chính Viễn thông số 2
- + Xí nghiệp Thiết kế
- + Xí nghiệp số 8
- + Các Chủ nhiệm công trình

I.4. Định hướng phát triển

- Xây dựng và phát triển Công ty thành một trong những đơn vị chủ lực trong ngành xây lắp Bưu chính Viễn thông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Củng cố và giữ vững các thị trường truyền thống là các Viễn thông tỉnh thành, đặc biệt là các đơn vị lớn của VNPT như: Viễn thông Hà nội, Viễn thông TP HCM, Công ty thông tin di động Mobiphone, Vinaphone, Công ty viễn thông liên tỉnh (VTN),... Tích cực quan hệ với các đối tác ngoài VNPT như: Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel, Tập đoàn Điện lực Việt Nam để tạo thêm việc làm. Mở rộng và phát triển sang các lĩnh vực khác liên quan đến ngành nghề cốt lõi như: xây lắp dân dụng, giao thông, thủy lợi,... Bám sát các thị trường tiềm năng, có nguồn công việc lớn ...

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Trong các năm qua Công ty đã thường xuyên tổ chức, tham gia thực hiện công tác an sinh xã hội. Trực tiếp tham gia công tác “ hỗ trợ đồng bào Miền Trung lũ lụt”, thăm hỏi gia đình “ Thương binh liệt sỹ”. Khen thưởng các cháu có thành tích cao trong học tập...Đây là những Công tác xã hội được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm.

I.5. Các rủi ro

Hiện nay kế hoạch đầu tư của tập đoàn Bưu chính Viễn thông bị thu hẹp, thị trường không có nhiều do các tỉnh thành không có công trình mới. Bên cạnh đó, số lượng doanh nghiệp xây lắp cùng ngành nghề kinh doanh nhiều nên sự cạnh tranh rất khốc liệt. Công ty gặp khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm. Trước khó khăn trên, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực tìm mọi biện pháp tháo gỡ, vượt qua khủng hoảng để vực Công ty đi lên. Hiện nay ngành nghề truyền thống là xây lắp các công trình Bưu chính Viễn thông, Công ty cũng đang hướng mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh sang một số các lĩnh vực khác như xây dựng dân dụng, giao thông, thủy lợi,...

II. Tình hình hoạt động trong năm

II.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2012	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ TH 2013/ KH 2013	Tỷ lệ TH 2012/ TH 2011
1	Doanh thu	136.7	87	87.9	101%	64.37%
2	LN trước thuế TNDN	6.5		4.46		68.7%
3	Lợi nhuận sau thuế	4.95	3.5	3.502	100%	70.7%
4	Lãi cổ tức		3-5%			

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Tổng doanh thu năm 2013 đạt 87.9 tỷ đồng, bằng 101% so với kế hoạch năm, giảm 35.63% so với năm 2012. Lợi nhuận trước thuế đạt 4.46 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt 3.502 tỷ đồng, đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 đề ra, trong đó:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 83.010 tỷ đồng, chi phí 76.461 tỷ đồng, lợi nhuận: 6.548 tỷ đồng; trong đó

+ Doanh thu hợp đồng xây lắp: 73.503 tỷ đồng, tăng 93% so với doanh thu hợp đồng xây dựng năm 2012 (Doanh thu hợp đồng xây dựng năm 2012 đạt 37.27 tỷ đồng), chiếm 88.55% doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá vốn của hợp đồng xây dựng: 68.532 tỷ đồng. Lợi nhuận đạt: 4.971 tỷ đồng.

+ Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm: 3.849 tỷ đồng, chiếm 4.63% doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá vốn của hàng hóa: 3.592 tỷ đồng. Lợi nhuận đạt 257 triệu đồng.

+ Doanh thu cung cấp dịch vụ (tư vấn thiết kế, cho thuê văn phòng, đất và dịch vụ đi kèm): 5.656 tỷ đồng, chiếm 6.81% doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp: 4.335 tỷ đồng. Lợi nhuận đạt 1.321 tỷ đồng.

- Doanh thu hoạt động tài chính: 4.941 tỷ đồng, trong đó:

+ Lãi tiền gửi, tiền cho vay: 2.966 tỷ đồng.

+ Lãi do bán chứng khoán: 0.41 tỷ đồng

+ Cổ tức, lợi nhuận được chia: 1.564 tỷ đồng

- Chi phí hoạt động tài chính: 0.195 tỷ đồng. Lợi nhuận hoạt động tài chính đạt: 4.746 tỷ đồng.

+ Thu nhập khác: 46 triệu đồng, chi phí khác 929 triệu đồng, lợi nhuận giảm 883 triệu đồng.

b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Năm 2013 là một năm vẫn còn nhiều khó khăn với Công ty, đặc biệt là với các công ty xây lắp viễn thông. Số lượng dự án xây lắp viễn thông cũng như định mức bị cắt giảm nhiều. Tuy nhiên, để tạo thêm nguồn công việc nhằm đảm bảo, duy trì, ổn định bộ máy Công ty trong giai đoạn khó khăn, ngoài các dự án của VNPT, Công ty đã chủ động, tích cực trong việc tìm kiếm thị trường, tham gia nhiều dự án cho các đơn vị ngoài ngành như xây lắp hạ tầng viễn thông cho Công ty mạng lưới Viettel, xây lắp hạ tầng mạng công việc liên quan đến điện lực, triển khai hệ thống hạ tầng viễn thông các khu đô thị Parkcity, Gamuda,... Một số gói thầu giá trị lớn khi tham gia thầu để đảm bảo có việc làm Công ty phải giảm giá rất cao, sát với giá trực tiếp thi công vì vậy hiệu quả những công trình này thấp.

Hoạt động đầu tư tài chính năm 2013 của Công ty mang lại hiệu quả tốt. Ngoài lợi nhuận từ tiền gửi tiết kiệm, bán cổ phiếu, việc đầu tư vốn góp vào các công ty hoạt động có hiệu quả mang lại nguồn lợi nhuận được chia lớn (Đặc biệt là từ Công ty Cổ phần chuyển phát nhanh Bưu điện).

Với nỗ lực trong việc tăng cường doanh thu và lợi nhuận từ các lĩnh vực sản xuất chính, trong năm 2013 Công ty vẫn phải bù lỗ cho một số các hoạt động, chủ yếu như:

- Các công trình đưa doanh thu từ những năm trước, Quyết toán được phê duyệt bị cắt giảm doanh thu, hạch toán bổ sung chi phí dẫn đến lỗ khoảng 370 triệu đồng, trong đó: Xí nghiệp XLBCVT số 1 lỗ: 338 triệu đồng, Xí nghiệp XLBCVT Phía Nam lỗ 14 triệu đồng, Xí nghiệp Thiết kế lỗ 18 triệu đồng.

- Chi phí tài chính trích lập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán: 193 triệu đồng.

- Chi phí thanh lý toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuê tại Cụm Công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hòa, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội: 800 triệu đồng.

II.2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu (cổ phần)	Số lượng cổ phần đại diện vốn (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu
1	Đinh Tiến Vịnh	Tổng Giám đốc-Phó Chủ tịch HĐQT	14.036	600.000	7,68%
2	Phạm Đức Hạnh	Phó Tổng Giám đốc-Ủy viên HĐQT	36.586		0,46%
3	Đỗ Văn Tiến	Phó Tổng Giám đốc	10.900		0,14%
4	Trần Thị Thu Nhàn	Kế toán trưởng	600		0,01%

(1) Đinh Tiến Vịnh - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc:

Họ tên	: Đinh Tiến Vịnh
Chức vụ hiện tại	: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Hacisco
Giới tính	: Nam
Ngày, tháng, năm sinh	: 09/9/1975
Nơi sinh	: huyện Phú Xuyên, Hà Nội
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh

CMTND/ Hộ chiếu số	: 111403936 do Công an Hà Nội cấp ngày 07/4/2010
Quê quán	: xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	: Số 86 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội
Trình độ văn hoá	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ Kinh tế, Kỹ sư Kinh tế, Kỹ sư Điện tử Viễn thông, Cử nhân Tin học.
Trình độ chính trị	: Cao cấp lý luận chính trị
<i>Quá trình công tác:</i>	
- Từ 9/1997 - 11/2002	: Kỹ sư - Công ty Xây lắp Bưu điện Hà Nội
- Từ 12/2002 - 7/2003	: Chủ nhiệm công trình Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
- Từ 8/2003 - 9/2006	: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp BCVT số 2 – Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
- Từ 10/2006 - 4/2010	: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
- Từ 4/2007 - 4/2010	: Ủy viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
- Từ 5/2010 - 4/2011	: Ủy viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội
- Từ 5/2011 đến nay	: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện HN (nay là Công ty Cổ phần Hacisco)
Số cổ phần nắm giữ:	
+ Cá nhân	: 14.036.
+ Đại diện vốn nhà nước	: 600.000CP.

(2) Phạm Đức Hạnh - Ủy Viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc:

Họ và tên	: Phạm Đức Hạnh
Chức vụ hiện nay	: Ủy viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc
Giới tính	: Nam
Sinh ngày	: 22/11/1966
Nơi sinh	: xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, Hà Nội
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
CMTND	: 011426633 do CA Hà Nội cấp ngày 16/12/1997
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư Điện tử Viễn thông.
Trình độ chính trị	: Cao cấp chính trị
<i>Quá trình công tác:</i>	
- Từ 7/1987 - 11/1991	: Công nhân Công ty Xây dựng Bưu điện HN
- Từ 12/1991 - 12/1996	: Đội phó Đội 3 Công ty Xây dựng Bưu điện HN

- Từ 01/1997- 5/1997

- Từ 6/1997 - 2/2000

- Từ 3/2000 - 12/2000

- Từ 01/2001 - 02/2006

- Từ 3/2006 đến nay

Số cổ phần nắm giữ

: Đội phó Đội 3 Công ty Xây lắp Bưu điện HN

: Trưởng phòng Kỹ Thuật Công ty Xây lắp Bưu điện HN

: Phó Giám đốc Công ty Xây lắp Bưu điện HN

: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp Bưu điện HN

: Ủy viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần HACISCO

: 36.586 CP

(3) Phó Tổng Giám đốc Đỗ Văn Tiến:

Họ và tên

: Đỗ Văn Tiến

Chức vụ hiện tại

: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Hacisco

Giới tính

: Nam

Ngày sinh

: 27/2/1972

Nơi sinh

: xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, Hà Nội

Quốc tịch

: Việt nam

Dân tộc

: Kinh

CMTND

: 011916780 do CA Hà Nội cấp ngày 25/6/1999

Quê quán

: xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, Hà Nội

Địa chỉ thường trú

: xóm Tháp, xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, Hà Nội

Trình độ văn hoá

: 12/12

Trình độ chuyên môn

: Cử nhân Tin học

Trình độ chính trị

: Cao cấp chính trị

Quá trình công tác:

- Từ 01/1999 - 8/2000

: Cử nhân - Công ty Xây lắp Bưu Hà Nội (nay là Công ty Cổ phần Hacisco)

- Từ 9/2003 - 5/2005

: Phó Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp BCVT số 2 Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội

- Từ 6/2005 - 01/2009

: Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp BCVT số 4 – Công ty CP Xây lắp Bưu điện Hà Nội

- Từ 02/2009 đến nay

: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Hacisco

Số cổ phần nắm giữ

: 10.900 CP

(4) Trần Thị Thu Nhận - Kế toán trưởng:

Họ và tên

: Trần Thị Thu Nhận

Giới tính

: Nữ

Ngày sinh

: 08/03/1973

Nơi sinh

: Thái Nguyên

Quốc tịch

: Việt nam

Dân tộc

: Kinh

CMTND

: 013568152 do CA Hà Nội cấp ngày 16/6/2012

Quê quán

: xã An Vỹ, huyện Châu Giang, Hải Dương